

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – KHÁNH HÒA
Số: 58/2026/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Khánh Hòa, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 630/2025/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: bà **Ngô Thị Kim N**, sinh năm: 2000

Địa chỉ: thôn T, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: ông **Nguyễn Hoàng N1**, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, thôn C, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Kim N và ông Nguyễn Hoàng N1.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: bà Ngô Thị Kim N và ông Nguyễn Hoàng N1 có một con chung là Nguyễn Hoàng Gia Ng, sinh ngày 22/9/2019; giao con chung cho ông Nguyễn Hoàng N1 trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: bà Ngô Thị Kim N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc thuộc trường hợp chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp chăm sóc nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: bà Ngô Thị Kim N và ông Nguyễn Hoàng N1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: bà Ngô Thị Kim N và ông Nguyễn Hoàng N1 mỗi người phải nộp 75.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà N còn phải nộp 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con. Bà Ngô Thị Kim N tự nguyện nộp thay án phí cho ông N1. Như vậy, bà N phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0005303** ngày 31/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Ngô Thị Kim N đã nộp đủ án phí.

Quy định: kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND X. Vĩnh Phương, TP. Nha Trang (nay là P. Bắc Nha Trang), T. Khánh Hòa (GCNKH số 05 ngày 31/01/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên